

Độc Bình Ngô Địch Cáo của Nguyễn Trãi

Tác Giả: Việt Hoàng

Thứ Tư: 07 Tháng 12 Năm 2011 11:48

*Đem đi nghĩa để thặng hung tàn,
Lấy chí nhân để thay cường bạo*



Nguyễn Trãi (1380-1442)

Bách khoa toàn thư mở Việt ngữ Nguyễn Trãi như sau: ‘Nguyễn Trãi (1380-1442), hiệu là Trúc Trai là đại thi nhân nhà Hậu Lê, một nhân vật vĩ đại và nhiều mặt, một hiếm có trong lịch sử. Công lao sáng nghiệp của ông rất lớn. Đó là một phong cách của ông rất cao đẹp. Ông là một anh hùng dân tộc vĩ đại, là nhà chính trị lỗi lạc, nhà chiến lược thiên tài, nhà ngoại giao kiệt xuất, một thi sĩ là một nhà văn lớn, nhà thơ lớn, nhà sử học, nhà địa lý học, nhà luật pháp và âm nhạc xuất sắc’.

Trong lịch sử Việt Nam hiếm có người nào được ca ngợi như Nguyễn Trãi và cho dù lời khen có thế nào thì cũng không ai phớt lờ được người: Nguyễn Trãi xứng đáng được khen ngợi. Năm 1980, UNESCO công nhận ông là ‘Danh nhân văn hóa thế giới’. Dù bản thân ông là người quân sự chính cho cuộc kháng chiến chống quân Minh một thời gian 10 năm trời nhưng các tác phẩm mà ông để lại cho hậu thế thật sự đáng kính trọng, trong đó có các tác phẩm chính như: Bình Ngô đại cáo, Quốc Âm thi tập, Quân trung từ mệnh tập, Dư địa chí...

Nguyễn Trãi là nhà thơ thơ ng đ u tiên và lớn nhất của Việt Nam đời thi phong kiến. Tài năng của ông cũng như thi thơ ng nhân nghĩa của ông thể hiện rõ trong bài “Bình Ngô đại cáo”. Chúng ta hãy cùng nhau đọc lại tuyển tập phẩm này của ông để hiểu thêm về một người anh hùng dân tộc vĩ đại.

Thơ thơ ng ‘vì dân’, lấy dân làm gốc của ông được nói đến rõ ràng ngay từ câu thơ đầu tiên:

*Việc nhân nghĩa cốt vì yên dân,
Quân đi u phải trừ c lo trừ bạo.*

Ông miêu tả cảnh khốn cùng và lầm than của người dân trong 20 năm bị quân Minh đô hộ :

Đời trôi đi là dân đời muôn ngàn kẻ
Gây thù kết oán trôi đi mấy mấy năm
Bị nhân nghĩa nát cả đời trôi đi
Nặng thu khóa sổ ch không đời núi.
Người bị ép xuống biển dòng lưng mò ngọc, c,
Ngán thay cá mập thuồng luồng.
Kẻ đem vào núi đãi cát tìm vàng,
Khốn nạn người rừng sâu nước cạn đời c.
Vết sọc n vết, bắt dò chim sẻ, chồn chồn n lười i chẳng.
Nhieu nhân dân, bắt t bẫy hổ u đen, nười nười c m đời t.
Tàn hời c gười ng côn trùng cây c,
Nheo nhóc thay kẻ góa bụa khốn cùng.
Thần ng há miệng, đời a nhe răng,
Máu m bẫy no nề ch a chán,
Nay xây nhà, mai đời p đời t,
Chân tay nào ph c đời ch cho v a ?
Nặng nề nh ng nề i phu phen
Tan tác c ngh canh c i.
Đức ác thay, trúc Nam Sơn không ghi hời t i,
Đ b n thay, nề c Đông Hải không r a s ch mùi!
Lòng người i đời u cãm gười n,
Trời đời t ch ng dung tha;

Cảnh lầm than mà nhân dân Việt Nam phải chịu đời ng x y ra cách đây đã 600 năm và do quân xâm lược gây ra nh ng sao bây giờ v n c m th y quen quen?
Cuộc kháng chiến dù là ch ng quân thù hay bắt c cuộc cách m ng, cuộc đời đời nào thì buổi ban đời u cũng vô cùng khó khăn, thi u th n đời đời ng, t l c l ng đời n l ng th c và lòng người i thì ly tán...

Đau lòng nhức óc, ch c đà m m i m y năm trôi đi
N m m t n m gai, há ph i m t hai s m t i.
Quên ăn vì gười n, sách l c thao suy xét đã tinh,
Ng m tr c đời n nay, l h ng ph đời n đo càng k
Nh ng tr n tr c trong c n m ng m,
Ch bấn khoăn m t n i đời h i
V a khi c nghĩa đời y lên,

Chính lúc quân thù đang mạnh.

Là i nghĩ t vì:

Tuần kiết nhĩ sao buổi sớm,

Nhân tài nhĩ lá mùa thu,

Vì c bốn bề u thì u kẻ đ đ n,

Nhi duy ác hiểm ngườ i bàn bạc,

Tâm lòng cũ u n n c,

Vn dăm dăm mưu n thì n vĩ Đông,

Cờ xe cũ u hi n,

Thần ng chăm ch m còn dành phía t .

Th mà:

Trông ngườ i, ngườ i càng vĩ ng bóng,

Mỉ t mù nh nhin ch n b kh i.

Ta, ta ph i dĩ c lòng,

Vĩ i vĩ h n cũ u ngườ i ch t đối.

Ph n vì gi n quân thù ngang dĩ c,

Ph n vì lo vĩ n n c khó khăn,

Khi Linh Sĩ n n ng h t m y tu n,

Lúc Khôi Huy n quân không m t dĩ i.

Trĩ t thì lòng trao cho m nh n

Ta gĩ ng trí kh c ph c gian nan.

Nhân dân b n cõi m t nhà,

Dĩ ng cũ n trúc ng n cũ ph p ph i

Tĩ ng sĩ m t lòng ph t ,

Hòa n c sông chén r u ng t ngào.

Thĩ trĩ n xu t k , n y y u ch ng m nh,

Dùng quân mai ph c, n y ít dĩ ch nhĩ u.

Nguyễn n Trãi hi u rĩ ng ngườ i có ‘chính nghĩa’ có ‘chí nhân’ s là ngườ i chí n thì ng sau cùng ch không ph i s c m nh cũ a s ‘hung tàn’ hay ‘cũ ng b o’:

Đem dĩ i nghĩa dĩ thì ng hung tàn,

Lĩ y chí nhân dĩ thay cũ ng b o

Khi lòng ngườ i dĩ thu n, bão dĩ nĩ i lên rĩ i thì không gì cũ n dĩ c:

Gĩ m mài đá, đá núi cũng mòn

Voi uĩ ng n c, n c sông ph i cũ n.

Nhĩ ng chuy n n nĩ ng không bao gĩ xĩ y ra dĩ xĩ y ra:

Cũ n gió to trút s ch lá khô,

Tĩ kĩ n hĩ ng s t toang dĩ vĩ .

Tổng quân Minh là Vua Thông bệ quân ta vây trong thành, Liễu Thăng và Mộc Thạnh đã đem 10 vạn quân tấn Vân Nam sang cứu viện. Địch quân này đã bệ quân ta đánh bại hoàn toàn. Quân Minh tuy tể vua xin giảng hòa và rút quân về nước, nhưng tể tướng sĩ đòi đánh vào thành Đông Quan tiêu diệt hết quân Minh trừ thù cho nhà nước ta ác mà chúng đã gây ra cho nhân dân ta nhà Nguyễn Trãi không đành tình, ông cho rằng phải lấy hòa hiếu, nhân nghĩa để đãi với kẻ thua cuộc vì ông biết dù có thua trận này, vẫn lâu dài quân Minh vẫn mạnh hơn chúng ta nhưng lấy. Đây cũng là triết lý của nhà Phật là ‘lấy ân báo oán, oán sẽ hóa giải’ hay nói theo ngôn ngữ ngày nay thì đó chính là: ‘Tình thâm hòa giải và bao dung’:

Tổng quân giải cứu m tù,
Nhớ hễ đối với y đâu xin cứu mạng
Thần vũ chiến giải tội,
Thần lòng trừ tà m để người sinh
Mã Kính, Phạm tướng Chính, cấp cho năm trăm chiến thuyền,
Ra đến biển mà vẫn không bay phách lạc,
Vua Thông, Mã Anh, phát cho vài nghìn chiến ngựa,
Vẫn đến nước mà vẫn tìm được chân run.
Hắn đã tham sự giải cứu mà hòa hiếu thần lòng
Ta lấy toàn quân là hèn, để nhân dân nghe sợ

Thế gian luôn thay đổi và vũ trụ chuyển động không ngừng, sau đó về, đau thương và tang tóc sẽ đến lúc hễ sinh, hạnh phúc và viên mãn. Âu đó cũng là lẽ tự nhiên:

Xã hội đây vẫn biến
Giang sơn tự đây đổi dời
Càn khôn biến đổi thái
Nhật nguyệt chuyển dời
Ngàn năm vẫn thế nhĩ sự chầu
Muôn thuở vẫn thế bình vẫn chầu
Âu cũng như trời đất đồng
Linh thiêng đã lấy ngẫm phù trợ;

Chúng ta về một ngày mai tươi sáng sẽ đến với chúng ta nếu chúng ta biết đoàn kết và đồng thuận với nhau về một tương lai chung, một tương lai mà tất cả mọi người đều có chung đồng nhau.

Cuộc đời và sự phận của Nguyễn Trãi cho chúng ta hiểu rằng vì sao chế độ phong kiến phải kết thúc. Vì không có dân chúng, mọi quy định hành pháp trung hưng nhà vua nên dù là một vĩ đại công thần nhà Nguyễn Trãi cũng phải chịu cái án oan khiên ngút trời, bị tru di tam tộc. Thế của ông đó là ông quá giỏi và quá thông minh, nên bị triều đình ghen ghét. Nếu không có Nguyễn Trãi chế độ Lê Lợi đã lấy được thiên hạ? Và cho dù Nguyễn Trãi đã chấp nhận “Lê Lợi làm vua,

Nguyễn n Trãi làm tôi' nhưng ông cũng không thể thoát khỏi sự phẫn nộ của sĩ phu, trí thức ngày xưa, bởi khi quy phục 'vết chanh bết vôi'. Bài học lớn nhất dành cho trí thức Việt Nam ngày nay là thay vì thế đứng chông chênh làm 'tôi tớ' cho một ông vua nào đó thì hãy nhập cuộc, thay đổi tư duy cách nhìn đời trí thức Việt Nam trở thành lực lượng tiên phong, dẫn dắt và lãnh đạo quần chúng, chung tay kiến thiết một nước dân chủ thật sự cho dân tộc và đất nước để những tài giỏi không bị hắt hủi và có cơ hội phục vụ nhân dân và tổ quốc.

Phần I :

Bình Ngô Đức i Cáo

Thay trời hành hóa, hoàng thiên chi u rợ,

Tên nghe:

Vì nhân nghĩa cả yên dân,

Quân đi u phạt trừ c lo trừ o;

Như nước Đức i Việt ta từ trước,

Văn xưng n văn văn hiên đã lâu,

Nước non b cõi đã chia,

Phong tục Bắc Nam cũng khác;

Từ Triệu, Đinh, Lý, Trần; bao đời xây nền dựng;

Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên; mỗi bên hùng cứ một phương;

Tuy mỗi nh ý có lúc khác nhau,

Song hào khí thế nào cũng có.

Cho nên:

Lưu Cung tham công nên thất bại;

Triệu U Tịch chí lớn phải vong thân;

Cả Hàm Tử bại tại sông Toa Đô

Sông Bạch Đằng giết tên Ô Mã

Vì cả xem xét.

Chiến lược còn ghi.

Và rồi:

Nhân họ Hồ chính sự thiên hà

Đi trong nước lòng dân oán hận

Quân cuồng Minh thả cả gây lo

Bến gian tà còn bán nước u vinh

Nước dân đen trên ngọn lửa hung tàn

Vùi con đê xuống đê hiểm tai v

Đi trên lửa dân đê muôn ngàn k

Gây thù kết oán trời m y m năm

Bởi nhân nghĩa nát cả đất trời

Như thu khóa sách không đ m núi.

Ngồi b ép xuống b n dòng lửa ng mò ng c,

Ngán thay cá mập thu ng lu ng.

Kẻ đem vào núi đất cát tìm vàng,

Khốn nạn rợ sâu nước đ c.

Vét s n v t, b t dò chim s , ch n ch n l i chãng.
Nh u nhân dân, b t b y h u đen, n i n i c m đ t.
Tàn h i c gi ng côn trùng cây c ,
Nheo nhóc thay k góa b a kh n cùng.
Th ng há m ng, đ a nhe răng,
Máu m b y no nê ch a chán,
Nay xây nhà, mai đ p đ t,
Chân tay nào ph c đ ch cho v a ?
N ng n nh ng n i phu phen
Tan tác c ngh canh c i.
Đ c ác thay, trúc Nam S n không ghi h t t i,
Đ b n thay, n c Đông H i không r a s ch mùi!
Lòng ng i đ u căm gi n,
Tr i đ t ch ng dung tha;
Ta đây:
Núi Lam S n d y nghĩa
Ch n hoang dã n ng mình
Ng m thù l n há đ i tr i chung
Căm gi c n c th không cùng s ng
Đau lòng nh c óc, ch c đà m i m y năm tr i
N m m t n m gai, há ph i m t hai s m t i.
Quên ăn vì gi n, sách l c thao suy xét đã tinh,
Ng m tr c đ n nay, l h ng ph đ n đo càng k
Nh ng tr n tr c trong c n m ng m ,
Ch bấn khoản m t n i đ h i
V a khi c nghĩa d y lên,
Chính lúc quân thù đang m nh.
L i ng t vì:
Tu n k t nh sao bu i s m,
Nhân tài nh lá mùa thu,
Vi c bôn t u thi u k đ đ n,
N i duy ác hi m ng i bàn b c,
T m lòng c u n c,
V n đăm đăm mu n t n v Đông,
C xe c u hi n,
Th ng chăm ch m còn dành phía t .
Th mà:
Trông ng i, ng i càng v ng bóng,
Mi t mù nh nhìn ch n b kh i.
T ta, ta ph i đ c lòng,
V i v h n c u ng i ch t dói.
Ph n vì gi n quân thù ngang đ c,
Ph n vì lo v n n c khó khăn,
Khi Linh S n l ng h t m y tu n,
Lúc Khôi Huy n quân không m t đ i.
Tr i th lòng trao cho m nh l n

Ta gờng trí khờ c phờ gian nan.
Nhân dân bởn cõi mớ t nhà,
Đờng cởn trúc ngởn cở phờ p phờ i
Tờng ng sớ mớ t lòng phờ tở,
Hòa nờ c sông chén rờ u ngỏ t ngỏo.
Thờ trờn xuỏ t kỏ, lờ y yỏ u chờ ng mớ nh,
Dùng quân mai phờ c, lờ y ít đờ ch nhờ u.
Trờn hay:
Đem đờ i nghĩa đờ thờng hung tàn,
Lờ y chí nhân đờ thay cởng ng bở o
Trờn Bờ Đờng sỏ m vang chờ p gờ t,
Mờn Trà Lân trúc chờ tro bay.
Sớ khí đờ hỏng quân thanh cỏng mớ nh.
Trờn Trí, Sỏn Thờ nghe hỏ i mà mớ t vớa,
Lý An, Phờng ng Chính, nín thờ cỏ u thoỏt thân.
Thờ a thờng đờ i dài, Tây Kinh quân ta chờ m lờ i,
Tuyờn binh tờn đỏnh, Đờng Đờ đờ t cũ thu vờ.
Ninh Kờ u máu chờ y thành sông, tanh hời vờn đờ m
Tờ y Đờng thỏy chờ t đờ y nỏ i, nhờ đờ ngàn năm.
Phúc tâm quân gờ c: Trờn Hờ p đờ phờ i bêu đờ u
Mớ t gian kỏ thù: Lý Lờng cũng đờnh bở mớ ng.
Vờng ng Thông gờ thờ nguy,
Mỏ đỏm lờ a chỏy lờ i cỏng chỏy
Mỏ Anh cỏ u trờn đỏnh
Mỏ quân ta hỏng lờ i cỏng hỏng.
Bỏ tay đờ đờ i bở i vong,
Gờ c đờ trí cỏng lờ c kờ t,
Chờ ng đỏnh mà ngỏỏ i chờ u khuỏ t,
Tỏ đây mỏ u phỏ t tâm cỏng.
Tờng ng chúng bở t lờ ỏn nỏn
Nờn đờ thay lòng đờ i đờ
Ngỏ đờu vờn đờng ng mỏ u tởnh
Lờ i cỏn chừ c tở i gỏy oan.
Gờ ý kờ n mớ t ngỏỏ i,
Gỏo vờ cho bao nhiờu kỏ khỏc,
Thỏm cỏng danh mớ t lúc,
Đờ cỏỏ i cho tở t cỏ thờ gian.
Bỏ i thờ :
Thờng nhỏi con Tuyờn Đờ c đờng binh khỏng ngỏ ng
Đờ nhứt nhứt Thờ nh, Thỏng đờm đờ u chờ a chỏy
Đờnh mùi thỏng chín,
Lờ u Thỏng đờm binh tở Khỏu Ôn kỏo lờ i
Nỏm y thỏng mỏỏ i,
Mỏ c Thờ nh chia đờng ng tở Vỏn Nam tờn sang.
Tỏ trỏỏ c đờ đờ u binh thờ hỏ m,
Chờ t mũi tởn phong

Sau l i sai t ng ch n đ ng
Tuy t ngu n l ng th c
Ngày m i tháng tám, tr n Chi Lăng, Li u Thăng th t th
Ngày hai m i, tr n Mã Yên, Li u Thăng c t đ u
Ngày hăm lăm, bá t c L ng Minh đ i b i t vong
Ngày hăm tám, th ng th Lý Khánh cùng k t v n.
Thu n đà ta đ a l i dao tung phá
Bí n c gi c quay mũi giáo đánh nhau
L i thêm quân b n m t vây thành
H n đ n gi a tháng m i di t gi c
Sĩ t kén ng i hùng h
B tôi ch n k vu t nanh
G m mài đá, đá núi cũng mòn
Voi u ng n c, n c sông ph i c n.
Đánh m t tr n, s ch không kinh ng c
Đánh hai tr n tan tác chim muông.
C n gió to trút s ch lá khô,
T ki n h ng s t toang đê v .
Đô đ c Thôi T lê g i dâng t t i,
Th ng th Hoàng Phúc trói tay đ t xin hàng.
L ng Giang, L ng S n, thây ch t đ y đ ng
X ng Giang, Bình Than, máu trôi đ n c
Ghê g m thay! S c phong vân ph i đ i,
Th m đ m thay! Ánh nh t nguy t ph i m .
B ta ch n Lê Hoa,
Quân Vân Nam nghi ng , khi p vía mà v m t
Nghe Thăng thua C n Tr m,
Quân M c Th nh xéo lên nhau, ch y đ thoát thân.
Su i Lãnh Câu, máu ch y thành sông,
N c sông ngh n ngào t ng khóc
Thành Đan Xá, thây ch t thành núi,
C n i đ m địa máu đen.
C u binh hai đ o tan tành, quay gót ch ng k p,
Quân gi c các thành kh n đ n, c i giáp ra hàng
T ng gi c b c m tù,
Nh h đoi v y đuôi xin c u m ng
Th n vũ ch ng gi t h i,
Th lòng tr i ta m đ ng hi u sinh
Mã K , Ph ng Chính, c p cho năm trăm chi c thuy n,
Ra đ n bi n mà v n h n bay phách l c,
V ng Thông, Mã Anh, phát cho vài nghìn c ng a,
V đ n n c mà v n tim đ p chân run.
H đã tham s ng s ch t mà hòa hi u th c lòng
Ta l y toàn quân là h n, đ nhân dân ngh s c.
Ch ng nh ng m u k kì di u
Cũng là ch a th y x a nay

**Xã t c t đây v ng b n
Giang s n t đây đ i m i
Càn khôn bĩ r i l i thái
Nh t nguy t h i r i l i minh
Ngàn năm v t nh c nhã s ch làu
Muôn thu n n thái bình v ng ch c
Âu cũng nh tr i đ t t tông
Linh thiêng đã ng th m phù tr ;
Than ôi! M t c nhưng y chi n th ng,
Nên công oanh li t ngàn năm
B n ph ng bĩ n c thanh bình,
Ban chi u duy tân kh p ch n.
Xa g n bá cáo,
Ai n y đ u hay.**